TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2017/HS-ST
Ngày 21-12-2017
V/v Trộm cắp tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hà Thế Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

ông Lê Đức Dũng

ông Lê Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Học

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Báu

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Công an xã LG, huyện CM, Tòa án nhân dân huyện CM tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Lê Trần Xuân L** (tên thường gọi là Quậy), sinh năm: 1992, tại Đồng Nai; quê quán: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKNKTT: ấp HG, xã HG, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; Học vấn: 5/12; nghề nghiệp: phụ hồ; tôn giáo: phật giáo; con ông Lê Văn D, sinh năm: 1965 và bà Trần Thị T.A, sinh năm: 1969; có 04 anh, chị, em; bị cáo thứ 3; vợ: Thị Phương H.T, sinh năm: 1993, con: có 02 con chung: lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: có 01 tiền án - ngày 08/3/2017 bị TAND thị xã L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 08 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản", được trả tự do ngay tại phiên tòa; tiền sự: có 01 tiền sự - ngày 02/8/2016 bị Công an xã HG quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành. Về nhân thân: ngày 30/5/2012 bị TAND thị xã L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (đã xóa án tích); ngày 04/10/2017 bị Công an thị xã L khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản". Bị bắt, tạm giữ và tạm giam từ ngày 09/9/2017 cho đến nay.

2. **Trần Bá H** (tên thường gọi là Ô), sinh năm: 1994, tại Đồng Nai; quê quán: Nam Định; nơi ĐKNKTT: ấp HG, xã HG, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; Học vấn: 6/12; nghề nghiệp: phụ hồ; tôn giáo: phật; con ông Trần Bá T, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1969; có 02 anh, em; bị cáo nhỏ nhất; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 23/8/2016 bị TAND huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, nhưng đến ngày 21/12/2016 được TAND huyện XL, tỉnh Đồng Nai quyết định tạm đình chỉ chấp hành biện pháp xử lý hành chính. Ngày 15/9/2017 bị Công an thị xã L khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản" và bị Công an thị xã L bắt, tạm giữ và tạm giam từ ngày 10/9/2017 cho đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người bị hại:* anh Hà Ngọc A – 1978 và chị Tống Thị A.T – 1980, đ/c: ấp TL, xã NN, CM, Đồng Nai; *(Vắng mặt)*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Nguyễn Thanh S – 1980 và chị Bùi Bảo L – 1983, đ/c: ấp HG, xã HG, thị xã L, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hành vi của các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện CM truy tố như sau:

Lê Trần Xuân L, Trần Bá H đều là những đối tượng nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, khoảng 10 giờ ngày 08/9/2017, L rủ H đi trộm cắp tài sản thì H đồng ý. H điều khiển xe mô tô BS: 60V8-3213 chở L đi từ xã HG, thị xã L đến xã NN, huyện CM tìm kiếm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà anh Hà Ngọc A ngụ ấp TL, xã NN, huyện CM, cả hai phát hiện nhà anh Ngọc A khóa cửa, không có người trông coi, phía trước hiên nhà treo 01 lồng chim, bên trong có 01 con chim khướu nên H dừng xe trước cổng nhà cảnh giới, còn L leo qua tường rào rồi đi đến chỗ treo lồng chim lấy trộm lồng chim cùng với con chim khướu ra treo vào khung sắt gần cổng, rồi quay vào bắt tiếp 01 con gà trống, loại gà tre, trọng lượng khoảng 1,2 kg; sau đó L mang lồng chim và con gà tre leo qua tường rào, đi đến chỗ H đứng đợi. L đưa con gà tre cho H cầm nhưng H sơ ý làm con gà chạy mất. Sau đó, H chở L đi đến cửa hàng xăng dầu TN tại ấp HG, xã HG, thị xã L gửi lồng chim cho anh Lê Quang Đ (là nhân viên bán xăng) rồi cả hai đi uống nước. Khoảng 30 phút sau, L quay lại lấy chim thì được anh Ngô Văn T (cũng là nhân viên bán xăng) cho biết anh Nguyễn Thanh S muốn mua con chim khướu nên L gọi điện thoại cho anh S để giao dịch mua bán. Hai bên thống nhất bán lồng chim và con chim khướu với giá 1.100.000 đồng.

Do anh S bận công việc nên đã bảo chị Bùi Bảo L (vợ anh S) đến gặp L đưa tiền và lấy lồng chim và con chim khướu về. Số tiền này, L và H chia nhau tiêu xài hết. Đến ngày 09/9/2017, L bị phát hiện, bắt giữ.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.620.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô, BS: 60V8-3213, số máy JA02E0098037, số khung RLHJA0207YY048018;

- 01 con chim khướu đã trưởng thành, loại khướu bạc má và 01 lồng chim làm bằng tre, hình trụ tròn, đường kính 40 cm, cao 70cm, đã trả lại cho anh Hà Ngọc A;

- 01 con gà tre đã chạy mất, hiện không thu hồi được;

- 01 mũ bảo hiểm màu tím, 01 áo khoác màu xanh đen, 01 quần sọc màu đỏ, là những đồ dùng mà L mang theo khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Hà Ngọc A đã nhận lại lồng chim cùng con chim và không yêu cầu gì thêm về dân sự;

- Anh Nguyễn Văn S không yêu cầu L và H trả lại số tiền 1.100.000 đồng.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố các bị cáo Lê Trần Xuân L và Trần Bá H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung Bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 138 của BLHS để tuyên bố các bị cáo Lê Trần Xuân L và Trần Bá H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 và Điều 53 của BLHS, xử phạt bị cáo L từ 12 tháng đến 16 tháng tù; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 và Điều 53 của BLHS, xử phạt bị cáo H từ 08 tháng đến 12 tháng tù; đề nghị áp dụng Điều 41 của BLHS: buộc các bị cáo L và H phải nộp lại số tiền 1.100.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định được: Vào khoảng 10 giờ 30 ngày 08/9/2017, các bị cáo Lê Trần Xuân L và Trần Bá H đã có hành vi lén lút, trèo qua tường rào vào nhà anh Hà Ngọc A và chị Tống Thị A.T thuộc ấp TL, xã NN, huyện CM, tỉnh Đồng Nai lấy trộm 01 con chim khướu, 01 lồng chim và 01 con gà tre màu trắng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG ngày 11/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CM xác định: 01 con chim khướu, đã trưởng thành, loại khướu bạc má, có giá trị là 2.000.000 đồng; 01 lồng chim, hình trụ tròn, làm bằng tre, đường kính 40 cm, cao 70cm có giá trị là 500.000 đồng; 01 con gà trống, loại gà tre, màu trắng, trọng lượng 1,2kg có giá trị là 120.000 đồng; tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 2.620.000 đồng. Như vậy các bị cáo Lê Trần Xuân L và Trần Bá H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của BLHS.

Đây là vụ án đồng phạm "Trộm cắp tài sản"; trong đó bị cáo L giữ vai trò chính, bị cáo L vừa là người đề xuất, rủ rê và cũng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo H tham gia với vai trò giúp sức, cảnh giới cho bị cáo L khi thực hiện tội phạm. Bản thân các bị cáo L và H đều nghiện ma túy và có nhân thân xấu; trong đó: bị cáo L đã 02 lần bị Tòa án kết án tù về tội chiếm đoạt tài sản (một lần đã xóa án tích, còn một lần chưa xóa), 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi trộm cắp nhưng vẫn chưa chấp hành nộp phạt, còn bị cáo H hiện tại đang được tạm đình chỉ chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Bị cáo L phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của BLHS. Hành vi các của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh tại địa phương. Do đó cần có mức án tù tương xứng nhằm trừng trị bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả cho những người bị hại; riêng bị

cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: do không có ai yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô, BS: 60V8-3213, số máy JA02E0098037, số khung RLHJA0207YY048018 là phương tiện mà bị cáo L sử dụng đi trộm cắp, hiện chưa rõ nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh để xử lý là phù hợp, nên không xem xét trong vụ án này.

Đối với vật chứng gồm: 01 mũ bảo hiểm màu tím, 01 áo khoác màu xanh đen, 01 quần sọc màu đỏ, là những đồ dùng mà L mang theo khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên buộc các bị cáo nộp lại số tiền 1.100.000 đồng vì cho là thu lợi bất chính, xét đề nghị của Kiểm sát viên là không phù hợp, bởi lẽ: số tiền 1.100.000 đồng là số tiền các bị cáo đã bán con chim khướu và lồng chim cho anh Nguyễn Thanh S và chị Bùi Bảo L, trong vụ án này anh S và chị L không biết tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nên giao dịch vô hiệu và anh S, chị L có quyền yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 1.100.000 đồng; việc anh S, chị L không yêu cầu các bị cáo phải trả là quyền của họ và đây không xem là thu lợi bất chính để buộc các bị cáo phải nộp lại để sung công.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Trần Xuân L và Trần Bá H phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 53 của BLHS;

Xử phạt: bị cáo Lê Trần Xuân L 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ và tạm giam: 09/9/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 53 của BLHS;

Xử phạt: bị cáo Trần Bá H 08 (Tám) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 76 của BLHS

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu tím, 01 áo khoác màu xanh đen, 01 quần sọc màu đỏ. *(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM quản lý theo biên bản giao nhân vật chứng, tài sản ngày 21/11/2017)*

- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc các bị cáo L và H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; riêng các đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Hà Thế Nam

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- UBND xã HG;
- Lưu HS, AV.